

Soạn văn 11:

Bài Thực hành về sử dụng một số kiểu câu trong văn bản

I. Dùng kiểu câu bị động

Câu 1 (trang 194 sgk Ngữ Văn 11 Tập 1):

a, Câu bị động trong đoạn trích: Hấn chưa được người đàn bà nào yêu cả.

b, Chuyển câu bị động thành chủ động: Chưa một người đàn bà nào yêu hấn cả.

c, Khi thay câu chủ động thành câu bị động không sai về mặt ngữ pháp nhưng câu không có sự nối tiếp ý và hướng triển khai ý của câu trước. Trong câu trước, từ hấn được chọn làm đề tài, nên câu sau phải dùng từ hấn làm đề tài; do vậy, phải dùng câu bị động trong trường hợp trên.

Câu 2 (trang 194 sgk Ngữ Văn 11 Tập 1):

Câu bị động: Đòi hấn chưa bao giờ được săn sóc bởi một tay “đàn bà”.

Tác dụng: Việc dùng câu bị động trong đoạn văn đã cho là: tạo sự liên kết ý với câu đi trước, nghĩa là tiếp tục đề tài nói về “hấn”.

Câu 3 (trang 194 sgk Ngữ Văn 11 Tập 1):

Viết đoạn văn giới thiệu về nhà văn Nam Cao

Nam Cao (1915 - 1951), là một trong những số nhà văn lớn nhất của nền văn xuôi hiện đại Việt Nam. Sáng tác của ông đã vượt qua những khắc nghiệt của thời gian, càng thử thách lại càng ngời sáng. Xuất hiện trên văn đàn khi trào lưu hiện thực xã hội chủ nghĩa đã đạt được những thành tựu xuất sắc, nhưng không vì thế mà sáng tác của ông hòa tan vào dòng chảy chung ấy. Ý thức được tầm quan trọng trong sáng tác nghệ thuật của nhà văn, Nam Cao đã tìm được hướng đi riêng cho mình “Văn chương chỉ dung nạp những người biết đào sâu, biết tìm tòi, khơi những nguồn chưa ai khơi, và sáng tạo những gì chưa có” (Đời thừa) và ông đã thành công. Trong đó, Chí Phèo trở thành một kiệt tác trong sáng tác của Nam Cao nói riêng và của văn học hiện đại nói chung.

Câu bị động: Ý thức được tầm quan trọng trong sáng tác nghệ thuật của nhà văn.

Tác dụng: Nhấn mạnh quan điểm nghệ thuật đặc sắc của Nam Cao.

II. Dùng kiểu câu có khởi ngữ

Câu 1 (trang 194 sgk Ngữ Văn 11 Tập 1):

Trong đoạn văn trên, câu có chứa thành phần khởi ngữ: Hành thì nhà thị may lại còn.

Khởi ngữ: hành.

Câu 2 (trang 195 sgk Ngữ Văn 11 Tập 1):

Câu có chứa khởi ngữ có liên kết chặt chẽ hơn về ý với câu đi trước nhờ sự đối lập giữa các từ gạo và hành(hai thứ cần thiết để nấu cháo). Hơn thế, do câu trước đã hàm ý nói về cháo hành và câu kế tiếp nói về gạo thì việc bắt đầu câu này bằng một khởi ngữ (hành) sẽ làm cho mạch văn trôi chảy hơn.

Câu 3 (trang 195 sgk Ngữ Văn 11 Tập 1):

Chọn câu C: Còn mắt tôi thì các anh lái xe bảo: Cô có cái nhìn sao mà xa xăm.

Câu 4 (trang 195 sgk Ngữ Văn 11 Tập 1):

a, - Khởi ngữ: TỰ TÔI.

- Vị trí: Đứng ở đầu câu, trước chủ ngữ.

- Có ngắt quãng (dấu phẩy), sau khởi ngữ.

- Tác dụng: Nêu một đề tài có quan hệ liên tưởng với điều đã nói trong câu trước.

b, - Khởi ngữ: Cảm giác, tình tự, đời sống cảm xúc.

- Vị trí: đứng ở đầu câu, trước chủ ngữ (ấy).

- Có ngắt quãng (dấu phẩy) sau khởi ngữ.

- Tác dụng: Nêu lên một đề tài có quan hệ với điều đã nói trong câu đi trước (thể hiện những thông tin đã biết từ câu đi trước): tình yêu ghét, niềm vui buồn, ý đẹp xấu (câu trước) → Cảm giác, tình tự, đời sống cảm xúc (khởi ngữ ở câu sau).

III. Dùng kiểu câu có trạng ngữ chỉ tình huống

Câu 1 (trang 195 sgk Ngữ Văn 11 Tập 1):

a, Phần in đậm nằm ở vị trí đầu câu.

b, Phần in đậm có cấu tạo là một cụm động từ.

c, Có thể chuyển phần in đậm thành: Bà già kia thấy thị hỏi, bật cười.

Nhận xét: Sau khi chuyển, câu có hai vị ngữ. Hai vị ngữ đó cùng có cấu tạo là các cụm động từ, cùng biểu hiện hoạt động của một chủ thể là Bà già kia. Nhưng viết câu theo kiểu câu có một cụm động từ ở trước chủ ngữ thì câu nổi tiếp rõ ràng hơn với câu trước đó.

Câu 2 (trang 196 sgk Ngữ Văn 11 Tập 1):

Lựa chọn đáp án C (Nghe tiếng An, Liên đứng dậy trả lời). Bởi câu vừa đúng về ý, vừa liên kết chặt chẽ lại mềm mại và uyển chuyển.

Câu 3 (trang 196 sgk Ngữ Văn 11 Tập 1):

a, Trạng ngữ tình huống trong câu đầu của đoạn văn trên: Nhận được phiên trát của Sơn Hưng Tuyên đốc bộ đường.

b, Câu văn có chứa trạng ngữ nêu trên là câu đầu của văn bản nên tác dụng của trạng ngữ này không phải để liên kết văn bản, cũng không phải thể hiện thông tin đã biết, mà là phân biệt tin thứ yếu với tin quan trọng.

IV. Tổng kết về việc sử dụng ba kiểu câu trong văn bản**Câu 1 (trang 196 sgk Ngữ Văn 11 Tập 1):**

Thành phần chủ ngữ trong kiểu câu bị động, thành phần khởi ngữ và trạng ngữ chỉ tình huống đều chiếm vị trí đầu câu trong những câu chứa chúng.

Câu 2 (trang 196 sgk Ngữ Văn 11 Tập 1):

Các thành phần kể trên thường thể hiện nội dung thông tin đã biết từ những câu đi trước trong văn bản, hay thể hiện một nội dung dễ dàng liên tưởng từ những điều đã biết ở những câu đi trước.

Câu 3 (trang 196 sgk Ngữ Văn 11 Tập 1):

Việc sử dụng những kiểu câu bị động, câu có thành phần khởi ngữ, câu có trạng ngữ chỉ tình huống có tác dụng liên kết ý, tạo sự mạch lạc trong văn bản.